

Phát hành ngày 04/05/2021

TỔNG QUAN TTCK TRONG NƯỚC



TỔNG QUAN TTCK

	HSX	HNX	UPCOM	VN30
Chỉ số Index	1.239,39	281,75	80,68	1.312,28
%Thay đổi trong tuần	-0,73%	-0,66%	0,35%	0,84%
GTGD TB/ phiên (tỷ đồng)	17.008,89	2.187,78	613,05	12.972,02
%Thay đổi so với tuần trước	-16,89%	-26,97%	-36,35%	-17,44%
KLGD TB/ phiên (triệu CP)	630,58	115,65	43,27	388,36
%Thay đổi so với tuần trước	-15,50%	-27,56%	-45,34%	-15,09%
P/E	17,59	16,13	23,30	17,54
P/B	2,55	1,67	2,22	3,03

Diễn biến TTCK trong nước

Kết thúc phiên giao dịch cuối tháng 4, VN-Index 9,84 điểm (0,8%) lên 1.239,39 điểm. HNX-Index giảm 0,32 điểm (-0,11%) xuống 281,75 điểm. UPCoM-Index tăng 0,56 điểm (0,7%) lên 80,68 điểm. Khối ngoại giao dịch theo chiều hướng tiêu cực trở lại khi mua vào hơn 38 triệu cổ phiếu, trị giá 1.650 tỷ đồng, trong khi bán ra 39,3 triệu cổ phiếu, trị giá 2.003 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng ở mức 1,2 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng là 353,7 tỷ đồng.

Trên sàn HoSE, khối ngoại bán ròng trở lại 387 tỷ đồng sau 4 phiên mua ròng liên tiếp, tương ứng khối lượng bán ròng là gần 2 triệu cổ phiếu. Ở sàn HNX khối ngoại có phiên mua ròng thứ 5 liên tiếp với giá trị đạt hơn 16 tỷ đồng, tương ứng khối lượng mua ròng là 672.986 cổ phiếu. Trên sàn UPCoM, khối ngoại mua ròng trở lại 17,5 tỷ đồng, tương ứng khối lượng mua ròng là 105.997 cổ phiếu.

Như vậy, trong tháng 4, khối ngoại đã chấm dứt chuỗi 6 tháng bán ròng liên tiếp trên HoSE khi xét về giá trị, dòng vốn ngoại mua ròng trở lại 274 tỷ đồng. Trái lại, giao dịch của khối tự doanh các công ty chứng khoán (CTCK) là điểm trừ của thị trường chứng khoán trong tháng 4. Tổng khối lượng bán ròng ở mức 38,3 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng gần 677,4 tỷ đồng, giảm 14% so với tháng 3.

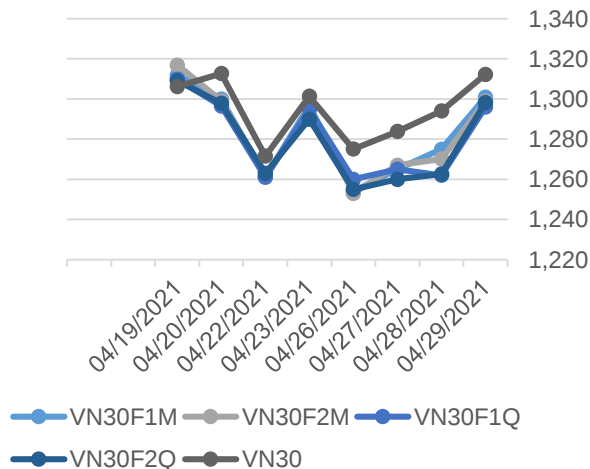
Diễn biến TTCK phái sinh

Thị trường phái sinh tiếp tục tăng giảm trái chiều trong tuần vừa qua khi sụt giảm ngay phiên đầu tuần và hồi phục dần về sau. Tính chung cả tuần, VN30F1M tăng nhẹ 0,33%, lên 1.301,00 điểm; hợp đồng VN30F2M tăng 0,32% lên 1.299,00 điểm, hợp đồng VN30F1Q đạt 1.296,00 điểm, tăng 0,08%, VN30F2Q tăng 0,64%, ở mức 1.298,30 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 1.312,28 điểm, tăng 0,84% so với cuối tuần trước. Kết quả cho thấy biến động của thị trường đã trở nên khó lường hơn đối với các NĐT.

Đồ thị chỉ số VNINDEX



Giá HĐTL so với VN30





TTCK QT

Chỉ số
Index%Thay đổi
trong tuần

Dow Jones	33,875	-0.50%
S&P 500	4,181	0.02%
FTSE 100	6,973	0.76%
DAX	15,136	-0.94%
Shang Hai	3,447	-0.79%
Nikkei	28,812	-0.72%



Diễn biến TTCK quốc tế

Kết phiên 29/04, Dow Jones tăng 239,98 điểm, tương đương 0,71%, lên 34.060,36 điểm. S&P 500 tăng 28,29 điểm, tương đương 0,68%, lên 4.211,47 điểm, vượt đỉnh lịch sử 4.187,62 điểm thiết lập hôm 26/4. Nasdaq tăng 31,52 điểm, tương đương 0,22%, lên 14.082,55 điểm. 11 lĩnh vực thuộc S&P 500 đều đóng cửa trong sắc xanh, trong đó dịch vụ viễn thông tăng mạnh nhất nhờ lực đẩy từ Facebook và Alphabet. Tổng khối lượng giao dịch tại Mỹ ngày 29/4 là 10,5 tỷ cổ phiếu, cao hơn so với trung bình 9,9 tỷ cổ phiếu trong 20 phiên trước đó.

Các thị trường chứng khoán châu Á – Thái Bình Dương hầu hết tăng trong phiên 29/4. Kết phiên 29/04, Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản tăng 0,43%. Thị trường Nhật Bản nghỉ lễ. Thị trường Trung Quốc đi lên với Shanghai Composite tăng 0,52 còn Shenzhen Component tăng 0,456%. Hang Seng của Hong Kong tăng 0,7%, Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 0,23%. ASX 200 của Australia tăng 0,25%.



DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CÓ TÁC ĐỘNG ĐẾN TTCK



Giá vàng

Giá vàng ngày 30/4 giảm do USD tăng giá, khiến kim loại quý này trở nên đắt hơn với những nhà đầu tư nắm giữ đồng tiền khác.

Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 2,9 USD xuống 1.769,1 USD/ounce.

Giá vàng tương lai giữ ở 1.767,7 USD/ounce.

Giá dầu

Giá dầu Brent tương lai giảm 1,31 USD, tương đương 1,9%, xuống 67,25 USD/thùng.

Giá dầu WTI tương lai giảm 1,43 USD, tương đương 2,2%, xuống 63,58 USD/thùng.

Đây là phiên giảm mạnh nhất của cả hai loại dầu trong hơn 3 tuần.

Chốt tuần, giá dầu Brent, WTI lần lượt tăng 1,7% và 2,3%. Chốt tháng, giá dầu Brent, WTI lần lượt tăng gần 6% và 8%.

Tiền tệ

Chỉ số US Dollar Index (DXY) đo lường biến động của đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt (EUR, JPY, GBP, CAD, SEK, CHF) đứng ở mức 91,297 điểm, hồi 0,54% so với thời điểm cuối tuần trước.

VNINDEX

Trong phiên giao dịch ngày 29/04/2021, VN-Index tiếp tục giữ vững được sắc xanh với phiên tăng điểm thứ 3 liên tiếp. Tuy nhiên, khối lượng giao dịch vẫn đang duy trì ở mức thấp (dưới mức trung bình 20 phiên gần nhất) thể hiện tâm lý nhà đầu tư vẫn đang khá thận trọng. Chỉ số tiếp tục đi ngang trong khung thời gian tuần với mẫu hình nền Hanging Man cho thấy sự phân vân của nhà đầu tư.

Trong thời gian tới, chỉ số nhiều khả năng sẽ tiến lên test lại vùng 1,250-1,260 điểm (ngưỡng Fibonacci Projection 61.8% hội tụ cùng đỉnh cũ của tháng 04/2021). Đây sẽ là thử thách quan trọng của chỉ số. Nếu vượt hoàn toàn được vùng này thì đà tăng của chỉ số sẽ có thể được củng cố.

Chỉ báo Relative Strength Index tiếp tục tăng và vượt mức 50. Hiện chỉ báo đang tiến gần trendline tăng ngắn hạn (bắt đầu từ tháng 01/2021). Chỉ báo MACD cũng đã tạm ngừng đà giảm chứng tỏ rủi ro điều chỉnh đã được hạn chế.



HNXINDEX

Trong phiên giao dịch ngày 29/04/2021, HNX-Index xuất hiện cây nến gần giống Doji tại vùng hỗ trợ 280-285 điểm (ngưỡng Fibonacci Projection 61.8%) cho thấy tâm lý giằng co của nhà đầu tư và nhiều khả năng đã giảm đã được tạm dừng tại đây.

Bên cạnh đó, khối lượng giao dịch tiếp tục ở mức thấp (nằm dưới mức trung bình 20 ngày) thể hiện sự thận trọng của nhà đầu tư vẫn đang ở mức cao. Chỉ số vẫn đang test lại vùng hỗ trợ 280-285 điểm. Nếu vùng này vẫn được giữ vững thì tình hình sẽ có khả năng tích cực trở lại.

Chỉ báo Relative Strength Index đang đi ngang tại vùng đáy tháng 01/2021. Nếu chỉ báo xuất hiện đảo chiều tại vùng này thì tình hình sẽ khả quan hơn.



NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

Thị trường chốt phiên cuối cùng của tháng 4 tích cực với phiên tăng thứ 3 liên tiếp sau khi đã kiểm tra ngưỡng hỗ trợ 1.200 điểm. Thời điểm hiện tại, nhiều cổ phiếu đã điều chỉnh và thậm chí đã xác lập đáy ngắn hạn, do đó rủi ro đã giảm bớt bởi thông tin trước đó đã được chiết khấu sớm vào thị trường. Do vậy, hiệu ứng "bán trong tháng 5" năm nay khả năng sẽ ít xảy ra khi đa phần các nhóm cổ phiếu lớn trong VN30 ra báo cáo tài chính quý I tích cực và dòng tiền sẽ quay trở lại sau kỳ nghỉ lễ.



BỨC TRANH KINH TẾ VĨ MÔ



Tỷ giá: Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) ngày 29/04 được Ngân hàng Nhà nước công bố là 23.158 đồng/USD, giảm 21 đồng so với tuần trước.

Lãi suất: Thị trường tiền tệ liên ngân hàng tuần từ 26/04-02/05, tính đến ngày 28/04, lãi suất bình quân liên ngân hàng được điều chỉnh tăng ở hầu hết các kì hạn, tăng mạnh đột ngột ở các kì hạn ngắn. Cụ thể, lãi suất qua đêm tăng mạnh lên 1,20%/năm, lãi suất tuần tăng lên 1,46%, kì hạn 1 tháng tăng lên 1,52%, trong khi kì hạn 3 tháng tăng nhẹ lên 1,77%, kì hạn 6 tháng tăng lên 2,80%.



THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Xuất hiện trở lại các ca lây nhiễm Covid-19 trong cộng đồng. Tối 30/4, Bộ Y tế cho biết có thêm 14 ca mắc mới, trong đó có 10 ca được cách ly ngay sau khi nhập cảnh tại TP HCM, Tây Ninh, Sóc Trăng, Bà Rịa - Vũng Tàu và 4 ca ghi nhận trong nước tại Hà Nam và Hà Nội. Đến chiều 1/5 ghi nhận 14 ca dương tính nCoV, trong đó có 11 ca được cách ly ngay sau khi nhập cảnh và 3 ca cộng đồng tại Hà Nam. Bệnh nhân 2940-2942 ghi nhận tại Hà Nam. Hiện, ba bệnh nhân được điều trị tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương cơ sở 2. Sang 2/5, số ca lây nhiễm cộng đồng đã tăng lên 8 ca, gồm 6 ca ở Vĩnh Phúc, 2 ca ở Hà Nam. Bộ Y tế Việt Nam cảnh báo nguy cơ lây nhiễm từ bên ngoài vào nước ta rất cao nếu không kiểm soát chặt đường biên giới. Người dân được khuyến cáo thực hiện nghiêm quy tắc 5K.

Chứng khoán khó bứt phá trong tháng 5 bởi 'Sell in May'? Sang tháng 5, như thường lệ, tâm lý nhà đầu tư sẽ chịu ảnh hưởng bởi câu ngạn ngữ "Sell in May and go away" (Bán hết cổ phiếu vào tháng 5 và đi chơi) ám chỉ việc thị trường chứng khoán tháng 5 thường trống thông tin và giảm giá của giới đầu tư Mỹ. Tương tự như ở thị trường Việt Nam, thông thường tháng 5 cũng là khoảng thời gian trống thông tin khi các tin tức vĩ mô quan trọng đã được công bố, kết quả kinh doanh quý I của các doanh nghiệp cũng kết thúc, mùa đại hội đồng cổ đông của các doanh nghiệp cũng dần qua đi. Thống kê lịch sử giao dịch thị trường chứng khoán Việt Nam tháng 5 cho thấy số lần giảm điểm của VN-Index đang nhiều hơn.



THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 4 tăng 24,1%. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 4/2021 ước tính tăng 1,1% so với tháng 3, đồng thời tăng 24,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, ngành khai khoáng tăng 3,8% và tăng 1,8%; ngành chế biến, chế tạo tăng 0,5% và tăng 29,1%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 2,6% và tăng 16,4%. Tính chung 4 tháng đầu năm nay, IIP ước tính tăng 10% yoy.

CPI tháng 4 tăng thấp nhất kể từ năm 2016. Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, giá lương thực, thực phẩm giảm do nguồn cung dồi dào; giá điện, nước sinh hoạt giảm theo nhu cầu tiêu dùng là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4/2021 giảm 0,04% so với tháng trước, tăng 1,27% so với tháng 12/2020 và tăng 2,7% so với cùng kỳ năm trước.

Xuất khẩu sắt thép tăng mạnh khi giá bùng nổ. Trong bối cảnh thị trường sắt thép thế giới đang rất sôi động, xuất khẩu sắt thép của cả nước hưởng lợi khi tăng rất mạnh. Theo đó, tháng 3, cả nước xuất khẩu trên 1,23 triệu tấn sắt thép, thu về 899,23 triệu USD, tăng lần lượt 64,6% về lượng và 66,4% về kim ngạch so với tháng liền trước đó. Tính chung quý I, xuất khẩu nhóm hàng này đạt trên 2,92 triệu tấn (tương đương trên 2,04 tỷ USD), tăng 47% về lượng và 85% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước, theo số liệu sơ bộ của Tổng cục Hải quan.

THÔNG TIN DỰ KIẾN TUẦN TỚI



- Thông tin mới nhất về tình hình chống Covid-19 tại Việt Nam;
- (5/5) Ủy ban EU công bố chiến lược công nghiệp Châu Âu;
- (5-6/5) Họp trực tuyến Ban lãnh đạo WTO;
- (8/5) Hội nghị Thượng đỉnh EU – Ấn Độ.



Phát hành ngày 04/05/2021

ABS
CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HSX

Top tăng mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	FUCVREIT	30.60%	33,500
	TSC	25.88%	10,700
	NVL	22.80%	131,400
	PSH	22.61%	24,400
	MHC	17.96%	12,150
	VPS	15.49%	16,400
	VPB	14.71%	58,500
	SVC	14.13%	85,600
	CRE	13.98%	39,550
	VNL	12.57%	19,700

Top giảm mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	TMT	-19.00%	8,910
	ROS	-16.36%	6,440
	TGG	-14.77%	3,750
	HOT	-12.96%	32,900
	SAV	-12.11%	31,200
	ABS	-12.04%	65,000
	HQC	-11.42%	3,880
	HHP	-11.11%	12,000
	FLC	-10.89%	11,050
	AMD	-10.26%	7,000

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa	Top tăng mạnh nhất
VIE	43.84%	10,500	
THS	43.40%	15,200	
QHD	25.71%	44,000	
TST	18.89%	10,700	
KDM	15.56%	10,400	
ACM	15.15%	3,800	
SDG	14.29%	40,000	
SDC	13.10%	9,500	
CET	12.70%	7,100	
VKC	12.50%	9,000	

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa	Top giảm mạnh nhất
X20	-22.00%	7,800	
VE3	-19.15%	7,600	
GDW	-18.78%	32,000	
DZM	-18.46%	5,300	
KLF	-17.91%	5,500	
KLF	-17.91%	5,500	
ART	-17.82%	8,300	
VE1	-13.79%	5,000	
DAE	-12.86%	21,000	
ADC	-12.68%	24,100	

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

Top tăng mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	HSV	84.76%	19,400
	HAM	73.23%	22,000
	DNS	65.22%	32,549
	CH5	60.22%	14,900
	THU	59.20%	27,700
	S72	56.67%	4,700
	BTH	50.00%	8,100
	BTH	50.00%	8,100
	HAF	40.27%	19,638
	HEC	32.23%	75,900

Top giảm mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	UCT	-40.00%	3,600
	PEG	-35.48%	6,000
	ILC	-29.96%	5,113
	L45	-28.57%	5,000
	MTL	-27.50%	8,700
	HJC	-26.67%	4,400
	HJC	-26.67%	4,400
	DCR	-26.09%	5,100
	DCR	-26.09%	5,100
	HTE	-20.63%	5,000

Giao dịch khối ngoại	HSX	HNX	UPCOM
Tổng GTGD ròng (tỷ đồng)	482.63	58.67	21.50
Tổng KLGD ròng (triệu CP)	22.72	0.78	(0.16)

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI SÀN HSX

TOP MUA RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
FUEVFNVD	17,273,900	365,997
NVL	2,658,200	310,987
STB	12,065,100	284,836
VHM	2,657,700	269,931
HPG	4,339,200	245,649

TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
VPB	(18,565,900)	(1,008,392)
VNM	(3,532,514)	(330,075)
CTG	(3,635,800)	(145,490)
VRE	(2,511,600)	(78,291)
BID	(1,713,500)	(70,212)

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

TOP MUA RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
THD	273,600	51,058
VCS	100,874	9,073
NTP	115,100	4,139
ACM	1,087,100	4,060
BAX	24,700	1,856

TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
VND	(198,550)	(6,987)
SHB	(174,200)	(4,778)
MBS	(45,800)	(1,054)
KLF	(171,800)	(968)
BVS	(42,300)	(878)

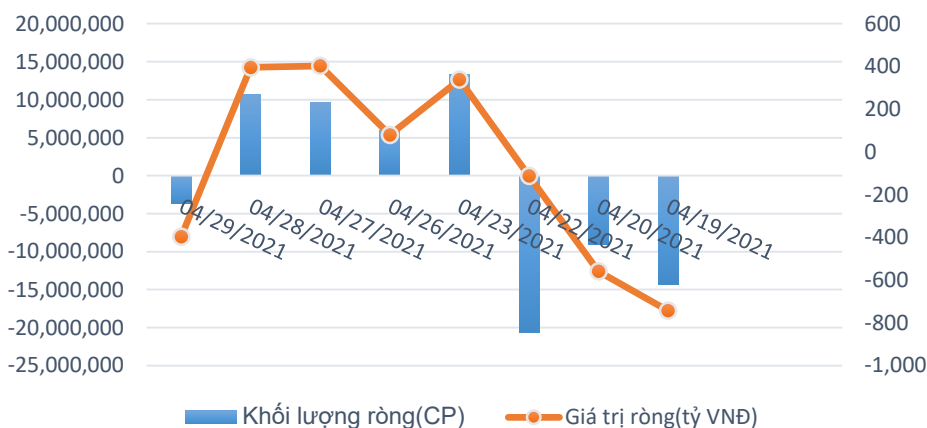
THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

TOP MUA RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
ACV	434,030	31,460
MCM	129,000	7,207
HPP	123,300	7,097
MCH	40,810	4,292
QNS	44,900	1,784

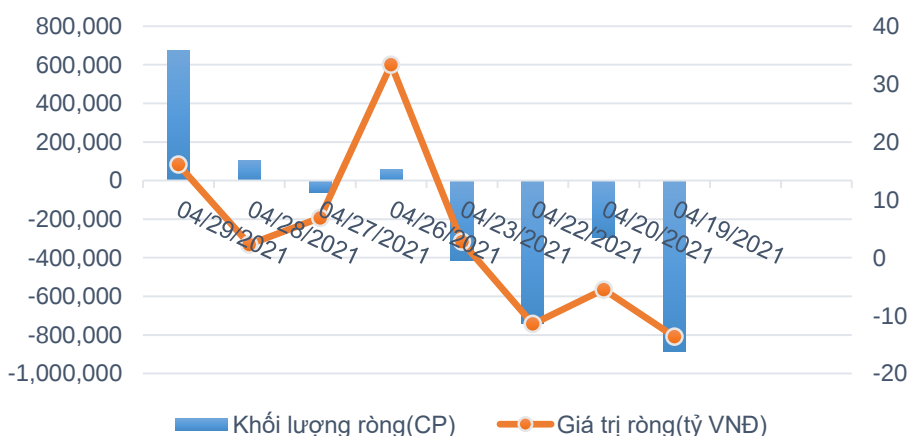
TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
VEA	(433,800)	(17,701)
VTP	(149,596)	(12,130)
BSR	(148,800)	(2,163)
VRG	(62,500)	(1,625)
VGI	(44,500)	(1,505)

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (tiếp)

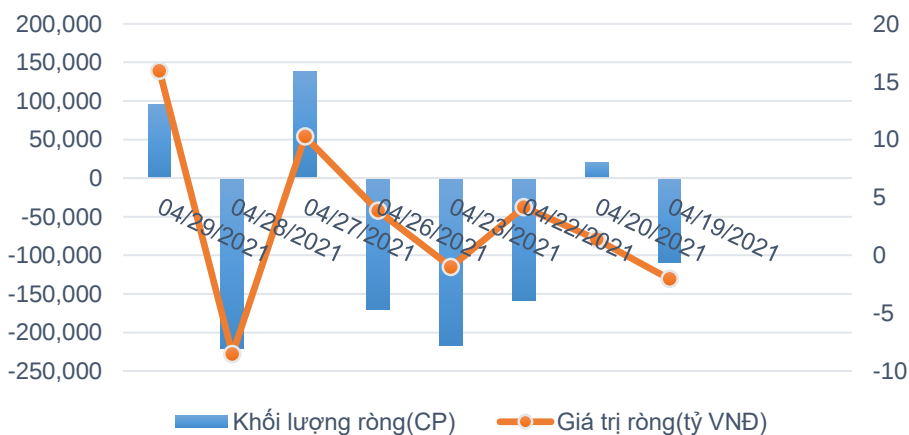
Giao dịch khối ngoại HSX



Giao dịch khối ngoại HNX



Giao dịch khối ngoại UPCOM



KHUYẾN CÁO

Bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần của ABS tổng hợp và đưa ra những khuyến nghị đầu tư mang tính chất tham khảo, nhằm hỗ trợ khách hàng. ABS không có bất cứ cam kết hay đảm bảo gì đối với tính chính xác của các thông tin đồng thời không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào liên quan đến việc khai thác thông tin từ bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH**Hội sở**

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 35624626; Fax: (024) 35624628

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

P201, Tòa nhà Smart View, 161A-163-165 Trần Hưng Đạo,
Q1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3838 9655 - Fax: (028) 3838 9656

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê
Duẩn, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà
Nẵng
Tel: (0236) 365 3992 - Fax: (0236) 365 3991

Chi nhánh Hải Phòng

Phòng 131-132, Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê
Thánh Tông, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: (0225) 356 9190 - Fax: (0225) 356 9191

Chi nhánh Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiền An, TP. Bắc Ninh
Tel: (0222) 389 3088 - Fax: (0222) 389 3087

Chi nhánh Thái Bình

399 Lê Quý Đôn, TP. Thái Bình
Tel: (0227) 625 5556 - Fax: (0227) 625 5557

**Chi nhánh
Huế**

Tầng 2, số 38 Bến Nghé, Phường Phú Hội, TP. Huế
Tel: (0234) 393 5936 - Fax: (0234) 383 1656

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 1, Số 370 Lê Hồng Phong, Phường 3, TP. Vũng Tàu,
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Tel: (0254) 354 3166 - Fax: (0254) 354 3168

Sàn giao dịch Hoàng Cầu

Tầng 1, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Phố Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 366/368

Sàn giao dịch Láng Hạ

101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 666/712 - Fax: (024) 3562 4628
Chi nhánh Cần Thơ
Số 468 Đường 30.4, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: (0292) 376 8098 Fax: (0292) 373 2556

Phòng Phân Tích

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 35624626 số máy lẻ: 135